

UBND HUYỆN HỌC MÔN
TRƯỜNG TIỂU HỌC
NGUYỄN THỊ NUÔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 76/QĐ-NTN

Hóc Môn, ngày 25 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v Công nhận học sinh đạt giải Toán bằng Tiếng Việt trên internet cấp Trường
năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN THỊ NUÔI

Căn cứ Quyết định số 5807/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2014 của UBND huyện Hóc Môn về việc thành lập Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng được Quy định trong Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi;

Căn cứ vào kết quả điểm học sinh thi giải Toán bằng Tiếng Việt trên internet cấp Trường của Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi ngày 10/12/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu “Học sinh đạt giải Toán bằng Tiếng Việt trên internet cấp Trường” năm học 2024-2025 cho 253 học sinh có số điểm thi cao (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, bộ phận kế toán tài vụ, các cá nhân học sinh có tên nơi điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 2,
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Cao Minh Hải Bằng

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỘI THI VIOLYMPIC TOÁN TIẾNG VIỆT CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ và tên	Lớp	Điểm thi	GIẢI
1	Nguyễn Minh Thiên	1.1	280	Nhất
2	Phạm Ngọc Cát Tiên	1.2	280	Nhì
3	Cao Ánh Dương	1.8	270	Ba
4	Phan Minh Tuệ Nhi	1.1	260	Khuyến khích
5	Nguyễn Hoàng Mỹ Uyên	1.2	250	Khuyến khích
6	Đoàn Gia Phong	1.4	250	Khuyến khích
7	Huỳnh Tâm Phương Yên	1.1	250	Khuyến khích
8	Nguyễn Hoàng Hạ Anh	1.1	250	Khuyến khích
9	Lê Huỳnh Anh Phúc	1.10	250	Khuyến khích
10	Nguyễn Vũ Hoàng Thông	1.1	250	Khuyến khích
11	Trần Bảo Thư	1.4	250	Khuyến khích
12	Nguyễn Hải An Phương	1.7	250	Khuyến khích
13	Đoàn Gia Minh	1.4	240	Khuyến khích
14	Cao Minh Tuấn	1.9	240	Khuyến khích
15	Phan Trường Khoa	1.1	240	Khuyến khích
16	Châu Gia Thành	1.1	240	Khuyến khích
17	Lê Huỳnh Bảo Ngân	1.1	240	Khuyến khích
18	Nguyễn Hữu Minh Anh	1.2	230	Công nhận
19	Lữ Thế Vinh	1.1	220	Công nhận
20	Nguyễn Minh Cường	1.2	220	Công nhận
21	Đỗ Hoàng Minh Anh	1.7	220	Công nhận
22	Nguyễn Tuấn Kiệt	1.4	220	Công nhận
23	Nguyễn Võ Ngọc Danh	1.8	210	Công nhận
24	Huỳnh Phúc Khang	1.1	210	Công nhận
25	Trương Huỳnh Bảo Nghi	1.1	210	Công nhận
26	Nguyễn Lê Bảo Khang	1.1	210	Công nhận
27	Lê Hoàng Trọng Phúc	1.8	210	Công nhận
28	Vũ Phước Lam An	1.3	210	Công nhận

29	Phạm Quang Hưng	1.5	200	Công nhận
30	Võ Lưu Thanh Lam	1.2	200	Công nhận
31	Phạm Minh Tâm	1.2	200	Công nhận
32	Trần Lan Anh	1.1	200	Công nhận
33	Ngô Tuấn Kiệt	1.10	200	Công nhận
34	Trần Hoàng Khả Hân	1.1	200	Công nhận
35	Phạm Hải Phúc Niên	1.1	190	Công nhận
36	Bùi Đoàn Minh Khang	1.6	190	Công nhận
37	Lê Nguyên Khoa	1.1	190	Công nhận
38	Lê Khương Di	1.1	190	Công nhận
39	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	1.6	190	Công nhận
40	Nguyễn Ngọc Minh Thư	1.5	190	Công nhận
41	Nguyễn Hoài An Nhiên	1.1	180	Công nhận
42	Trần Thanh Huy	1.1	180	Công nhận
43	Nguyễn Hoàng Long	1.1	180	Công nhận
44	Đặng Minh Quân	1.1	180	Công nhận
45	Ngô Nguyễn Hà Linh	1.9	180	Công nhận
46	Phạm Nguyệt Cát	1.4	180	Công nhận
47	Phan Nhã Uyên	1.6	180	Công nhận
48	Kiều Diễm My	1.5	180	Công nhận
49	Vũ Hạ Minh Vy	1.2	180	Công nhận
1	Nguyễn Minh Quang	2.3	290	Nhất
2	Thái Việt Anh	2.1	290	Nhì
3	Võ Minh Tâm	2.4	290	Ba
4	Phan Lê Trọng Hiếu	2.5	280	Khuyến khích
5	Phạm Trần Thiện Minh	2.2	280	Khuyến khích
6	Nguyễn Khắc Nhật Minh	2.1	280	Khuyến khích
7	Đào Đức Duy	2.4	280	Khuyến khích
8	Nguyễn Minh Lâm	2.8	280	Khuyến khích
9	Nguyễn Minh Đức	2.1	280	Khuyến khích
10	Phạm Thạch Khôi Nguyên	2.1	270	Khuyến khích
11	Liều Ngọc Thanh Tâm	2.1	270	Khuyến khích
12	Đặng Bảo Khánh	2.8	270	Khuyến khích

13	Nguyễn Minh Quyền	2.7	270	Khuyến khích
14	Nguyễn Lê Gia Trí	2.7	270	Khuyến khích
15	Nguyễn Văn Tùng Lâm	2.8	270	Khuyến khích
16	Nguyễn Trần Tấn Trí	2.3	270	Khuyến khích
17	Nguyễn Nhật Minh	2.1	260	Khuyến khích
18	Nguyễn Anh Khôi	2.6	260	Khuyến khích
19	Trần Văn Quang Đăng	2.5	260	Khuyến khích
20	Lê Mai Phương	2.2	260	Khuyến khích
21	Trương Kim Bảo Trúc	2.1	260	Khuyến khích
22	Nguyễn Lại Uyên Thư	2.2	260	Khuyến khích
23	Nguyễn Nhật Minh	2.2	260	Khuyến khích
24	Lê Thùy Anh	2.1	260	Khuyến khích
25	Ngô Trần Kỳ Long	2.2	260	Khuyến khích
26	Ngô Mạnh Quân	2.1	250	Công nhận
27	Nguyễn Tú Anh	2.1	250	Công nhận
28	Huỳnh Nguyễn Phú Vinh	2.4	250	Công nhận
29	Nguyễn Trịnh Khánh Linh	2.2	250	Công nhận
30	Đặng Gia Khánh An	2.1	250	Công nhận
31	Huỳnh Trần Kim Yến	2.7	250	Công nhận
32	Nguyễn Tiến Nhật Hưng	2.1	250	Công nhận
33	Phạm Trường Phúc	2.8	250	Công nhận
34	Phạm Đăng Khải	2.1	240	Công nhận
35	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	2.6	240	Công nhận
36	Lê Nguyễn Gia Phúc	2.2	240	Công nhận
37	Nguyễn Ngọc Khả Hân	2.1	240	Công nhận
38	Trần Lê An Nhiên	2.7	240	Công nhận
39	Trần Linh Đan	2.4	240	Công nhận
40	Lê Nam Gia Phúc	2.1	240	Công nhận
41	Ngô Hoàng Quân	2.6	240	Công nhận
42	Nguyễn Thanh Phúc	2.1	230	Công nhận
43	Trần Lê Kiều Duyên	2.4	230	Công nhận
44	Mai Vũ Thy Lam	2.1	230	Công nhận
45	Huỳnh Trần An Thiên	2.2	230	Công nhận

46	Vũ Bùi Linh Chi	2.6	230	Công nhận
47	Nguyễn Hữu Tấn Phát	2.2	230	Công nhận
48	Nguyễn Hà Phương Linh	2.1	220	Công nhận
49	Trịnh Hoàng Long	2.5	220	Công nhận
50	Phạm Quý Nam	2.1	220	Công nhận
51	Phạm Vân Anh	2.7	220	Công nhận
52	Đinh Thị Khánh Vi	2.2	220	Công nhận
53	Phạm Bảo Lộc	2.2	220	Công nhận
54	Nguyễn Lan Thảo	2.8	220	Công nhận
55	Trần Thiên Phú	2.7	210	Công nhận
56	Hà Thế Khiêm	2.1	210	Công nhận
57	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	2.4	210	Công nhận
58	Võ Hồng Dương	2.2	210	Công nhận
59	Hoàng Châu Bảo Ngọc	2.1	200	Công nhận
60	Nguyễn Tấn Phát	2.4	200	Công nhận
61	Mai Phúc Lâm	2.1	200	Công nhận
62	Nguyễn Minh Anh	2.7	200	Công nhận
63	Phạm Phi Long	2.1	190	Công nhận
64	Hồ Gia Linh	2.7	190	Công nhận
65	Lê Trần Uyển Nghi	2.4	190	Công nhận
66	Đinh Quang Nhân	2.8	190	Công nhận
67	Đinh Duyên Anh Thảo	2.1	190	Công nhận
68	Đào Danh Khoa	2.1	180	Công nhận
69	Phan Đào Quyên	2.5	180	Công nhận
1	Nguyễn Quốc Thiên	3.1	290	Nhất
2	Nguyễn Châu Khả Hân	3.1	280	Nhì
3	Trần Huỳnh Như Ý	3.1	270	Ba
4	Nguyễn Thuận	3.1	270	Khuyến khích
5	Đào Nhật Anh	3.1	270	Khuyến khích
6	Nguyễn Hà Thiện Nhân	3.2	270	Khuyến khích
7	Huỳnh Tấn Phong	3.2	260	Khuyến khích
8	Nguyễn Hoàng Tú Anh	3.6	250	Khuyến khích
9	Lê Công Hiếu	3.3	250	Khuyến khích

10	Phùng Quang Dũng	3.8	250	Khuyến khích
11	Hoàng Bảo Ngân	3.1	250	Khuyến khích
12	Nguyễn Thiên Phúc	3.8	250	Khuyến khích
13	Đặng Trúc Linh	3.2	250	Khuyến khích
14	Hoàng Mai Đăng Khoa	3.7	250	Khuyến khích
15	Lê Hải Thiên	3.2	250	Công nhận
16	Nguyễn Gia Huy	3.2	240	Công nhận
17	Trần Lê Nhật Minh	3.2	240	Công nhận
18	Nguyễn Tiến Đạt	3.5	240	Công nhận
19	Nguyễn Trần Minh Khang	3.7	240	Công nhận
20	Đồng Tấn Sang	3.1	240	Công nhận
21	Trần Khả Hân	3.1	240	Công nhận
22	Bùi Khánh An	3.1	240	Công nhận
23	Ngô Ngạn Hy	3.2	240	Công nhận
24	Phạm Bảo Khang	3.9	240	Công nhận
25	Phí Nhật Vy	3.2	240	Công nhận
26	Trần Lâm Đăng Khôi	3.8	230	Công nhận
27	Nguyễn Ngọc Nam Khánh	3.8	230	Công nhận
28	Ngô Gia Hân	3.2	230	Công nhận
29	Nguyễn Nhật Tiến	3.2	230	Công nhận
30	Lê Ngô Huy Khang	3.2	230	Công nhận
31	Nguyễn Trần Hà Anh	3.9	230	Công nhận
32	Nguyễn Hoàng Tuấn Tú	3.8	230	Công nhận
33	Hoàng Phước Lộc	3.7	230	Công nhận
34	Đồng Yến Anh	3.1	230	Công nhận
35	Nguyễn Phúc Thịnh	3.2	220	Công nhận
36	Chu Quyết Thắng	3.8	220	Công nhận
37	Bùi Phan Diễm My	3.4	220	Công nhận
38	Lê Hoàng Linh	3.8	220	Công nhận
39	Trần Nguyễn Minh Thư	3.4	220	Công nhận
40	Nguyễn Hoàng Minh	3.5	220	Công nhận
41	Trần Bảo Thi	3.7	220	Công nhận
42	Nguyễn Hữu Hoàng Long	3.2	220	Công nhận

43	Võ Duy Hưng	3.9	220	Công nhận
44	Đỗ Minh Khang	3.3	210	Công nhận
45	Huỳnh Khả Hân	3.4	210	Công nhận
46	Đào Đặng Thế Bảo	3.7	210	Công nhận
47	Nguyễn Hoàng Dũng	3.2	200	Công nhận
48	Lê Đức Vinh	3.9	200	Công nhận
49	Tô Duy Gia Bảo	3.2	200	Công nhận
50	Bùi Nguyễn Như Ngọc	3.1	200	Công nhận
51	Trịnh Xuân Nghi	3.2	200	Công nhận
52	Nguyễn Tường Thúc	3.3	200	Công nhận
53	Lê Quang Minh	3.2	200	Công nhận
54	Tưởng Trần Minh Trang	3.3	190	Công nhận
55	Nguyễn Doanh Tú	3.6	190	Công nhận
56	Hoàng Minh Khang	3.2	190	Công nhận
57	Ngô Phạm Kim Anh	3.7	190	Công nhận
58	Nguyễn An Nam	3.2	180	Công nhận
59	Đào Ngọc Bảo Nguyên	3.2	180	Công nhận
1	Huỳnh Đặng Minh Trí	4.1	290	Nhất
2	Nguyễn Ngọc Minh Trí	4.2	290	Nhì
3	Đỗ Tuệ Lâm	4.2	280	Ba
4	Nguyễn Kim Anh	4.3	280	Khuyến khích
5	Nguyễn Uy Vũ	4.6	270	Khuyến khích
6	Lê Duy Sơn	4.3	270	Khuyến khích
7	Lê Trung Hiếu	4.1	270	Khuyến khích
8	Trần Thiên Ân	4.1	270	Khuyến khích
9	Đào Nguyễn Phúc An	4.3	260	Khuyến khích
10	Nguyễn Ngọc Phương Linh	4.3	260	Khuyến khích
11	Trần Hữu Phước	4.3	260	Khuyến khích
12	Trần Đăng Khôi	4.1	260	Khuyến khích
13	Phạm Nguyễn Hải My	4.6	250	Khuyến khích
14	Phạm Ngọc Kim Nguyên	4.1	250	Khuyến khích
15	Nguyễn Khánh Linh	4.1	250	Khuyến khích
16	Trần Việt Nhân	4.7	250	Khuyến khích
17	NGUYỄN CÔNG PHÚC	4.2	240	Công nhận
18	Vũ Ngọc Trâm	4.4	240	Công nhận
19	Vũ Hữu Kiên	4.7	240	Công nhận
20	Nguyễn Trịnh Minh Phúc	4.2	240	Công nhận
21	Bùi Minh Kiệt	4.1	230	Công nhận

22	Hồ Lê Phúc Điền	4.2	230	Công nhận
23	Nguyễn Minh Phúc	4.1	230	Công nhận
24	Trần Nhã Uyên	4.4	220	Công nhận
25	Nguyễn Gia Phú	4.5	220	Công nhận
26	Trần Ngọc Văn Anh	4.7	220	Công nhận
27	Hồ Thảo Vy	4.3	220	Công nhận
28	Nguyễn Lê Đức Anh	4.5	210	Công nhận
29	Nguyễn Xuân Thành	4.6	200	Công nhận
30	Trần Lê Anh Khang	4.6	200	Công nhận
31	Văn Lý Bảo Nghi	4.7	190	Công nhận
32	Trần Nguyệt Minh	4.2	190	Công nhận
33	Nguyễn Gia Anh	4.1	190	Công nhận
34	Lê Nguyễn Hiền Diệu	4.5	190	Công nhận
35	Lưu Quỳnh Hương	4.7	190	Công nhận
36	Ngô Ngọc Thiên	4.3	180	Công nhận
37	Lê Ngọc Triều An	4.2	180	Công nhận
38	Nguyễn Diệp Gia Hân	4.3	180	Công nhận
39	Huỳnh Minh Thông	4.1	180	Công nhận
1	Nguyễn Hoàng Phương My	5.1	290	Nhất
2	Lại Hoàng Trúc Thy	5.1	290	Nhì
3	Nguyễn Công Phát	5.2	290	Ba
4	Trần Nhật Minh	5.1	280	Khuyến khích
5	Nguyễn Phúc Khánh Hà	5.2	280	Khuyến khích
6	Phạm Ngọc Bảo Tâm	5.1	270	Khuyến khích
7	Phạm Quốc Cường	5.6	260	Khuyến khích
8	Trịnh Xuân Phúc	5.1	260	Khuyến khích
9	Lê Xuân Trường	5.2	260	Khuyến khích
10	Phạm Đăng Khôi	5.1	250	Khuyến khích
11	Nguyễn Lê Gia Bảo	5.6	250	Khuyến khích
12	Phùng Nguyễn An Nhiên	5.10	250	Khuyến khích
13	Bùi Minh Nhật	5.4	240	Khuyến khích
14	Trần Nguyên Khang	5.6	240	Khuyến khích
15	Trần Anh Khôi	5.10	240	Khuyến khích
16	Phan Nhân Nghĩa	5.4	240	Khuyến khích
17	Nguyễn Phúc Hoàng Lộc	5.1	230	Công nhận
18	Bùi Đức Hoàng	5.7	230	Công nhận
19	Trương Gia Bảo	5.11	230	Công nhận
20	Đào Công Khang	5.5	220	Công nhận
21	Lâm Phương Quỳnh	5.10	210	Công nhận
22	Bùi Công Tuấn Anh	5.9	210	Công nhận
23	Bùi Hữu Phúc	5.5	210	Công nhận
24	Chu Hoài Anh	5.8	210	Công nhận
25	Hoàng Minh Long	5.7	200	Công nhận
26	Lê Gia Khang	5.5	200	Công nhận

27	Nguyễn Ngọc Nam Phong	5.10	200	Công nhận
28	Nguyễn Trường Thịnh	5.5	200	Công nhận
29	Đặng Tuấn Phong	5.7	200	Công nhận
30	Nguyễn Bách Hợp	5.6	190	Công nhận
31	Cao Huyền My	5.1	190	Công nhận
32	Trần Nguyễn Khánh Đan	5.5	190	Công nhận
33	Đặng Nguyễn Thanh Sơn	5.9	180	Công nhận
34	Bùi Quốc Hưng	5.2	180	Công nhận
35	Chu Thiện Nhân	5.8	180	Công nhận
36	Phan Tuấn Hưng	5.7	180	Công nhận
37	Lê Thị Ngọc Trâm	5.8	180	Công nhận

Tổng danh sách khối 1	49
Tổng danh sách khối 2	69
Tổng danh sách khối 3	59
Tổng danh sách khối 4	39
Tổng danh sách khối 5	37
Tổng danh sách khen thưởng	253